

Hà Tĩnh, ngày 27 tháng 3 năm 2026

**QUYẾT ĐỊNH**  
**CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN**  
**VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 13/2026/TLST-HNGĐ, ngày 11 tháng 3 năm 2026, giữa:

Nguyên đơn: Nguyễn Thanh T, sinh ngày: 12/12/1984. Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Bị đơn: Chị Trần Thị D, sinh ngày: 18/6/1987. Địa chỉ: Thôn T, xã H, tỉnh Hà Tĩnh.

Căn cứ vào khoản 3, khoản 4 Điều 147; Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 1 Điều 81; khoản 1 khoản 3 Điều 82 và Điều 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Điểm b khoản 1 Điều 3; khoản 1 Điều 6; Điểm a khoản 1 Điều 24; Khoản 7 Điều 26; Điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội “Quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án”;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026.

**XÉT THẤY**

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 19 tháng 3 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

**QUYẾT ĐỊNH**

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Nguyễn Thanh T và chị Trần Thị D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự, cụ thể như sau:

- Về quan hệ con chung: Anh Nguyễn Thanh T và chị Trần Thị D có hai người con chung là cháu Nguyễn Thế A, sinh ngày 24/8/2011, cháu Nguyễn

Thế P, sinh ngày: 05/01/2015. Anh T và chị D thỏa thuận anh T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thế A cho đến khi cháu A đủ 18 tuổi, chị D trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng cháu Nguyễn Thế P cho đến khi cháu P đủ 18 tuổi. Anh Nguyễn Thanh T và chị Trần Thị D không phải cấp dưỡng tiền nuôi con cho nhau.

Anh Nguyễn Thanh T, chị Trần Thị D được quyền đi lại thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- *Về quan hệ tài sản chung và nợ chung:* Anh Nguyễn Thanh T và chị Trần Thị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí:* Anh Nguyễn Thanh T tự nguyện nộp 150.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm. Nhưng được khấu trừ trong số tiền 300.000 đồng tạm ứng án phí anh đã nộp theo biên lai thu tiền số 0000337, ngày 11 tháng 3 năm 2026 tại Thị hành án dân sự tỉnh Hà Tĩnh. Trả lại cho anh Nguyễn Thanh T 150.000 đồng tiền tạm ứng án phí.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận:***

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;- VKSND Khu vực 5 – Hà Tĩnh;
- THA dân sự tỉnh Hà Tĩnh;- UBND xã Bích Hào, tỉnh Nghệ An;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án

**THẨM PHÁN**

(đã ký đóng dấu)

**Nguyễn Thị Dung**